

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH TỔNG BÍ THƯ TRƯỜNG CHINH**  
**(09/2/1907-09/2/2017)**

**I. TÓM TẮT TIỂU SỬ ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG CHINH**

Đồng chí Trường Chinh tên thật là Đặng Xuân Khu, sinh ngày 09-2-1907 ở làng Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; trong một gia đình có truyền thống văn hóa giáo dục rất cơ bản. Ông nội là Đặng Xuân Bảng, đỗ Tiến sỹ khoa Bính Thìn (1856), một người học rộng, tài cao, văn võ toàn tài, tính tình trung thực, có tinh thần kiên quyết chống pháp, từng làm Án sát, Tuần phủ ở một số tỉnh, sau làm đốc học Nam Định. Thân phụ là Đặng Xuân Viện, nổi tiếng trong việc viết sách và khảo cứu trên nhiều lĩnh vực. Thân mẫu là Nguyễn Thị Từ, một phụ nữ hiền lành, thủy chung, suốt đời gắn bó với đồng ruộng và hết lòng phụng dưỡng chồng, con.

Truyền thống gia đình, quê hương, đất nước đã góp phần hun đúc tình cảm, lý tưởng cách mạng ở đồng chí Trường Chinh. Năm 1925, đồng chí tham gia cuộc vận động đòi thực dân Pháp ân xá cho nhà yêu nước Phan Bội Châu; năm 1926, đồng chí là một trong những người lãnh đạo cuộc bãi khoá ở Nam Định để đòi truy điệu nhà yêu nước Phan Chu Trinh. Sau cuộc bãi khoá, đồng chí bị thực dân Pháp đuổi học.

Năm 1927, đồng chí gia nhập hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, rồi chuyển lên Hà Nội học ở Trường Cao đẳng Thương mại. Năm 1929, đồng chí tham gia cuộc vận động thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng ở Bắc Kỳ. Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập, đồng chí Trường Chinh được chỉ định vào Ban Cổ động và Tuyên truyền của Trung ương Đảng.

Cuối năm 1930, đồng chí bị đế quốc bắt và kết án 12 năm tù ở nhà lao Hỏa Lò và Sơn La. Nhưng đến cuối năm 1936, do thắng lợi của Mặt trận Nhân dân Pháp và do phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam đòi quyền tự do, dân chủ và thả tù chính trị, đồng chí Trường Chinh cùng nhiều đồng chí khác được trả lại tự do.

Từ cuối năm 1936 đến năm 1939, đồng chí hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp ở Hà Nội, là Ủy viên Xứ uỷ Bắc Kỳ và đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng trong Ủy ban Mặt trận Dân chủ Bắc Kỳ. Chiến tranh thế giới II nổ ra, đồng chí Trường Chinh chuyển vào hoạt động bí mật.

Tại Hội nghị Trung ương 7 khóa I của Đảng tháng 11-1940, đồng chí Trường Chinh được cử vào Ban Chấp hành Trung ương. Tại Hội nghị Trung ương 8 khóa I của Đảng tháng 5-1941, đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng, kiêm Trưởng Ban Tuyên huấn, Trưởng ban Công vận Trung ương, chủ bút nhiều tờ báo của Đảng. Năm 1943, đồng chí bị toà án binh của thực dân Pháp ở Hà Nội kết án tử hình vắng mặt. Ngày 9-3-1945, đồng chí chủ trì Hội nghị Thường vụ Trung ương mở rộng ra Chi thị về “Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, chủ trương tổng khởi nghĩa. Tháng 8-1945, đồng chí được Hội nghị toàn quốc của Đảng cử phụ trách Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.

Năm 1951, tại Đại hội lần thứ II của Đảng, đồng chí được tái cử vào Ban Chấp hành Trung ương, là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đến tháng 10-1956. Năm 1958, đồng chí làm Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước. Năm 1960, tại Đại hội lần thứ III của Đảng, đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương và Ủy viên Bộ Chính trị, phụ trách công tác Quốc hội và công tác tư tưởng của Đảng. Năm 1962, đồng chí là Trưởng Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1962-1982).

Năm 1976, tại Đại hội lần thứ IV của Đảng, đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (ở Đại hội này Đảng Lao động Việt Nam được đổi tên là Đảng Cộng sản Việt Nam), đồng chí là Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương và Trưởng ban Lý luận Trung ương. Cũng năm 1976, đồng chí được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Dự thảo Hiến pháp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Năm 1981, đồng chí được Quốc hội bầu làm Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Năm 1982, tại Đại hội lần thứ V của Đảng, đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và là Ủy viên Bộ Chính trị. Tháng 7-1986, tại Hội nghị đặc biệt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng chí được bầu lại làm Tổng Bí thư của Đảng. Tháng 12-1986, tại Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng, đồng chí được cử làm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Phó Trưởng ban soạn thảo Cương lĩnh và Chiến lược kinh tế kiêm Trưởng Tiểu ban soạn thảo Cương lĩnh của Đảng.

Đồng chí là đại biểu Quốc hội khoá II (1960-1964), khoá III (1964-1971), khoá IV (1971-1975), khoá V (1975-1976), khoá VI (1976-1981),

khoá VII (1981-1987). Từ khoá II đến khoá VI, đồng chí làm Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Do những công hiến to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và đối với sự nghiệp tăng cường đoàn kết quốc tế, đồng chí đã được Đảng và Nhà nước ta tặng thưởng Huân chương Sao Vàng và nhiều huân chương khác. Ngoài ra, Nhà nước Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết tặng đồng chí Huân chương Lê-nin và Huân chương Cách mạng Tháng Mười; Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng Huân chương Vàng quốc gia; Nhà nước Cộng hoà nhân dân Campuchia tặng Huân chương Ăngco; Nhà nước Cộng hòa Cuba tặng Huân chương Hô-xê Mácti; Nhà nước Cộng hoà dân chủ Đức tặng Huân chương Các Mác; Nhà nước Cộng hoà nhân dân Mông Cổ tặng Huân chương Xukhê Bato; Nhà nước Cộng hoà nhân dân Hunggari tặng Huân chương Lá cờ đánh kim cương; Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc tặng Huân chương Clêmen Gôtvan.

## **II. NHỮNG CÔNG HIẾN TO LỚN CỦA ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG CHINH CHO SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN TA**

### **1. Đồng chí Trường Chinh, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà lãnh đạo kiệt xuất trong những bước ngoặt của cách mạng Việt Nam.**

Đồng chí Trường Chinh tham gia hoạt động cách mạng từ lúc 18 tuổi; tích cực tìm hiểu nhiều tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc, chủ nghĩa Mác-Lênin, chuyển từ một người yêu nước trở thành người cộng sản, người học trò xuất sắc, người đồng chí tin cậy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong những năm 1925-1939, lúc hoạt động ở ngoài cũng như khi ở tù, đồng chí đem hết nghị lực, trí tuệ và nhiệt tình cách mạng tham gia truyền bá chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần bồi dưỡng lý luận và tinh thần cách mạng cho đông đảo cán bộ và nhân dân, trong đó có nhiều người đã trở thành nhân vật cốt cán của cách mạng.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, địch tăng cường khủng bố, hầu hết các Ủy viên Trung ương bị bắt, bị giết, nhiều tổ chức đảng và quần chúng bị phá vỡ. Ban Chấp hành Trung ương lâm thời do Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (11-1940) cử ra chỉ còn lại có 3 người. Với cương vị Quyền Tổng Bí thư ở giai đoạn cực kỳ khó khăn này, đồng chí đã cử cán bộ đi chấp nối liên lạc, khôi phục tổ chức; cử người sang Quảng Tây

(Trung Quốc) liên hệ và đón lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước. Nhờ vậy, phong trào cách mạng dần được khôi phục và củng cố, chuẩn bị cho cao trào cách mạng 1939-1945.

Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5-1941), đồng chí Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng. Sau Hội nghị, đồng chí rời Pắc Bó (Cao Bằng) về xuôi trực tiếp chỉ đạo phong trào, đề ra sáng kiến lập hệ thống liên hoàn các An toàn khu (ATK). Từ tháng 8-1942 đến tháng 9-1944, lãnh tụ Hồ Chí Minh đi Trung Quốc và bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam, đồng chí Hoàng Văn Thụ bị địch bắt và xử bắn, đồng chí Hoàng Quốc Việt được cử đi công tác nước ngoài. Trách nhiệm to lớn của Đảng và cách mạng gần như đặt lên vai một mình Tổng Bí thư Trường Chinh. Nhưng với trí tuệ thông minh, sắc sảo, khả năng ứng phó nhanh nhạy, đồng chí cùng với Trung ương có những quyết định quan trọng đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên những bước nhảy vọt. Nổi bật nhất là việc đồng chí dự báo việc Nhật - Pháp bắn nhau và sớm chủ trì Hội nghị Thường vụ Trung ương ra Chỉ thị "*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*". Cùng với "*Lời kêu gọi*" của Nguyễn Ái Quốc, Chỉ thị đã chỉ rõ thời cơ đang đến và có tác dụng quyết định trong việc động viên hướng dẫn toàn Đảng, toàn dân trong cao trào chống Nhật cứu nước. Tại Đại hội quốc dân ở Tân Trào, đồng chí được cử phụ trách Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc và ngày 13-8-1945, Ủy ban đã phát lệnh tổng khởi nghĩa. Công hiến nổi bật của đồng chí Trường Chinh trong giai đoạn này chính là cùng với Bác Hồ và Trung ương Đảng đề ra đường lối của giai đoạn cách mạng mới ở Hội nghị Trung ương lần thứ 8, trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện, đưa Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến thành công.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Trường Chinh cùng tập thể Bộ Chính trị vạch ra đường lối và trực tiếp chỉ đạo cuộc kháng chiến, kiến quốc. Quan điểm của Đảng về cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, được đồng chí Trường Chinh giải thích và phát triển trong tác phẩm "*Kháng chiến nhất định thắng lợi*". Từ những chủ trương, đường lối đúng đắn đó, cùng với thực tiễn sinh động, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta đã giành thắng lợi to lớn, ghi dấu ấn đậm nét trong lịch sử của dân tộc ta.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với cương vị là Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội, rồi sau đó là Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, đồng chí đã cùng tập thể Bộ Chính trị có những đóng góp to lớn vào

việc chuẩn bị và đưa ra những quyết sách chiến lược, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tới thắng lợi hoàn toàn. Giai đoạn cả nước thống nhất đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, công hiến đặc biệt quan trọng của đồng chí Trường Chinh là đã đặt nền móng cho công cuộc đổi mới. Năm 1986, ở cương vị Tổng Bí thư, đồng chí đã sớm nhận rõ được xu thế của thời đại, thực trạng của đất nước, yêu cầu và nguyện vọng của nhân dân và đề ra chủ trương đổi mới. Trong quá trình chuẩn bị Đại hội VI, đồng chí đã nói: “Đổi với nước ta, đổi mới là yêu cầu bức thiết, là vấn đề có tầm quan trọng sống còn”. Vì vậy, Đại hội VI trở thành Đại hội đổi mới, đánh dấu một mốc son mới trong lịch sử cách mạng Việt Nam, một bước ngoặt trong tư duy lí luận của Đảng ta. Rồi với trách nhiệm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí đã tích cực góp sức mình trong việc xây dựng Cương lĩnh và Chiến lược kinh tế - xã hội, chuẩn bị nội dung cho Đại hội lần thứ VII của Đảng.

Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Trường Chinh thể hiện là một học trò xuất sắc và là một trong những người bạn chiến đấu gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng chí Trường Chinh đã đến với cách mạng thông qua các tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc. Cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc với đồng chí Trường Chinh tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5-1941) đã có ý nghĩa quan trọng, góp phần vào thành công Hội nghị, đánh dấu sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên trên hết.

Đánh giá về công lao của đồng chí Trường Chinh, Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VI đã nêu: “Dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, trên cương vị là Tổng Bí thư của Đảng, từ năm 1941, cùng với Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, đồng chí đã có nhiều quyết sách đúng đắn, sáng tạo, nhất là trong những bước ngoặt của cách mạng, vai trò của đồng chí nổi bật là một trong những người lãnh đạo kiệt xuất đã đưa cuộc Cách mạng tháng Tám đến thành công và đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi cuối cùng”.

## **2. Đồng chí Trường Chinh, nhà lý luận sắc sảo, nhà văn hoá lớn.**

Đồng chí Trường Chinh là một trong những nhà lý luận chiến lược của cách mạng Việt Nam, để lại nhiều tác phẩm có giá trị: *Chống chủ nghĩa cải lương* (1935); *Vấn đề dân cày* (viết chung với đồng chí Võ Nguyên Giáp năm 1937-1938); *Chính sách mới của Đảng* (1941); *Kháng chiến nhất định thắng lợi* (1947); *Bàn về cách mạng Việt Nam* (1965); *Năm vừng ba bài học lớn để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược*

(1986)... Thông qua những tác phẩm đó, đồng chí đã làm rõ nhiều vấn đề lý luận, đóng góp quan trọng vào kho tàng lý luận cách mạng Việt Nam. Đặc biệt là lý luận về phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam để góp phần định ra đường lối chiến lược và sách lược của Đảng; lý luận về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Không chỉ là một nhà lý luận văn hoá, nhà lãnh đạo văn hoá, bản thân đồng chí Trường Chinh đã thể hiện những phẩm chất toàn diện của một nhân cách văn hoá lớn. Thấm nhuần quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Văn hoá, nghệ thuật là một mặt trận. Anh chị em là chiến sỹ trên mặt trận ấy”, nên đồng chí Trường Chinh ở mỗi chặng đường lịch sử, trước mỗi thử thách của cách mạng đều đánh giá đúng tình hình, nêu lên trách nhiệm cụ thể của văn hoá. Hàng loạt tác phẩm cùng các bài viết của đồng chí tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh những quan điểm đúng đắn, sắc bén và sáng tạo của Đảng ta trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin vào văn hoá và nghệ thuật Việt Nam. Nổi bật nhất là *Đề cương Văn hoá Việt Nam*; *Báo cáo về Chủ nghĩa Mác và văn hoá Việt Nam*; *Báo cáo* đọc tại các Đại hội văn nghệ toàn quốc. Đó là cơ sở lý luận cho việc xây dựng một nền văn hoá mới Việt Nam theo phương châm dân tộc hóa, đại chúng hóa, khoa học hóa mà đến nay vẫn nguyên giá trị, có ý nghĩa lớn lao cho chúng ta xây dựng, phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; chứng tỏ vốn tri thức uyên thâm, sức sáng tạo kỳ diệu, tầm nhìn chiến lược của đồng chí Trường Chinh.

Đồng chí còn là nhà báo cách mạng nổi tiếng với nhiều bài viết sắc sảo, có sự kế tục sự nghiệp báo chí Nguyễn Ái Quốc, tạo nên văn phong chính luận, có tính chiến đấu cao, có sức thuyết phục lớn, ảnh hưởng sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Đồng chí còn là nhà thơ với bút danh Sóng Hồng và có gần 70 bài nổi tiếng, thể hiện cảm xúc của tác giả trước hầu hết các sự kiện của đất nước bằng một tâm hồn luôn luôn lạc quan, tin tưởng ở tiền đồ xán lạn của cách mạng. Thơ Sóng Hồng đã trở thành vũ khí đấu tranh giai cấp kỳ diệu, không thể tách rời với cách mạng.

Ở đồng chí Trường Chinh, nhà chính trị, nhà tư tưởng, nhà lý luận, nhà hoạt động văn hoá, nhà báo, nhà thơ đã quyện với nhau. Đó là sự thể hiện một cách sinh động lương tâm, trí tuệ và tình cảm cách mạng cao đẹp của người chiến sỹ cộng sản, của nhà lãnh đạo cách mạng của Đảng theo chủ nghĩa Mác-Lênin.

### **3. Đồng chí Trường Chinh, tấm gương người chiến sĩ cộng sản kiên cường, suốt đời phấn đấu vì lý tưởng cao đẹp của dân tộc và thời đại.**

Trải qua 81 tuổi đời, 63 năm hoạt động cách mạng kiên cường và liên tục, đồng chí Trường Chinh đã nêu một tấm gương sáng chói và để lại cho chúng ta những bài học quý, đó là:

- Suốt đời hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân; không ngừng học tập và rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Ý chí kiên cường cách mạng, tính nguyên tắc và tổ chức kỷ luật, tình cảm chân thành với đồng bào, đồng chí, tính khiêm tốn, giản dị trong cuộc sống hằng ngày, phong cách làm việc khoa học, cẩn thận, cụ thể nhằm đạt hiệu quả thiết thực.

- Tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Đảng và nhân dân.

- Trước những bước ngoặt lịch sử, phải đổi mới tư duy, trên cơ sở nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng tình hình, đề ra chủ trương phù hợp, dựa vào sức mạnh của nhân dân để làm nên thắng lợi.

### **III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG, ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN NAM ĐỊNH CÙNG CẢ NƯỚC TÍCH CỰC HỌC TẬP TẤM GƯƠNG ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG CHINH.**

#### **1. Những thay đổi trên quê hương Nam Định.**

Nam Định là vùng đất văn hiến, giàu truyền thống, có nhiều danh nhân văn hóa và cách mạng. Người dân Nam Định cần cù, chịu khó, hiếu học; có tinh thần yêu nước, anh dũng chống giặc ngoại xâm, sáng tạo, bản lĩnh trong công cuộc kiến thiết quê hương, đất nước. Làng Hành Thiện - nơi sinh ra đồng chí Trường Chinh là mảnh đất “mỹ tục, thuần phong”, là đất học nổi tiếng được lưu truyền trong dân gian “Đông Cổ Am, Nam Hành Thiện” (xứ Đông có làng Cổ Am thuộc tỉnh Hải Dương, nay thuộc Vĩnh Bảo - Hải Phòng và xứ Nam có làng Hành Thiện - Nam Định là đất khoa bảng có nhiều người thành đạt bằng con đường học vấn) để khẳng định nơi đây là trung tâm của vùng đất học ở phía Nam đồng bằng Bắc Bộ.

Trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, Nam Định cùng với cả nước lập nên nhiều chiến công hiển hách. Thời kỳ cả nước thống

nhất đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Nam Định đã tích cực phấn đấu và có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp chung. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ và nhân dân Nam Định đã nỗ lực vươn lên giành nhiều kết quả nổi bật, toàn diện trên các lĩnh vực: Kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và có bước phát triển, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2011-2015 đạt 12,5%; quy mô kinh tế được mở rộng, GRDP bình quân đầu người gấp 2,74 lần so với giai đoạn 2006-2010; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Nông nghiệp, nông thôn phát triển khá toàn diện, tỉnh được Trung ương đánh giá là 1 trong 5 địa phương dẫn đầu cả nước về xây dựng nông thôn mới. Đến nay, Nam Định có 152 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 73%); huyện Hải Hậu được công nhận là huyện nông thôn mới. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, giá trị sản xuất giai đoạn 2011- 2015 tăng bình quân 22,3%. Nam Định đã chủ động đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp; tích cực cải cách hành chính; nâng cao năng lực cạnh tranh; cải thiện môi trường đầu tư. Nhiều công trình giao thông huyết mạch như: Đường bộ mới Nam Định - Phủ Lý, Quốc lộ 21, Tỉnh lộ 490C... được hoàn thành và đưa vào sử dụng đã góp phần cải thiện đáng kể vị thế địa kinh tế, tạo diện mạo mới và có tác động lâu dài tới sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thành phố Nam Định - đô thị loại I trực thuộc tỉnh được Hiệp hội đô thị Việt Nam đánh giá là một trong tốp đầu các đô thị về sáng - xanh - sạch - đẹp. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt được nhiều thành tích: Ngành Giáo dục - đào tạo tiếp tục đạt được thứ hạng cao tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, khu vực và quốc tế; 22 năm liên tục nằm trong tốp dẫn đầu cả nước, được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Cờ thi đua “Đơn vị tiêu biểu xuất sắc”. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển đều khắp, thu hút được sự đồng tình tham gia của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Huyện Hải Hậu 37 năm liền là đơn vị điển hình văn hóa toàn quốc. “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” trong đó Nam Định được coi là trung tâm và đại diện cho cả nước làm hồ sơ đã được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Các chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; tỷ lệ hộ nghèo năm 2016 giảm còn 3,93%. An sinh xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được coi trọng và có nhiều đổi mới. Quốc phòng an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được tăng cường, giữ vững.

Kết quả to lớn mà Đảng bộ và nhân dân Nam Định đạt được trong những năm qua là tiền đề, động lực quan trọng để Nam Định tiếp tục phát triển nhanh hơn, bền vững hơn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.



**2. Đảng bộ và nhân dân Nam Định noi gương đồng chí Trường Chinh, tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.**

Nam Định tự hào là mảnh đất quê hương đã sinh ra đồng chí Trường Chinh, một chiến sỹ cộng sản kiên cường, nhà lãnh đạo kiệt xuất của cách mạng Việt Nam. Trong quá trình hoạt động cách mạng, dù bận rất nhiều công việc và giữ nhiều trọng trách lớn của Đảng và Nhà nước nhưng đồng chí vẫn luôn quan tâm, hướng về quê hương. Từ năm 1960 đến năm 1987, đồng chí đã 8 lần về thăm và làm việc với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Nam Định. Mỗi bước đi của Đảng bộ và nhân dân Nam Định đều có sự chỉ đạo sâu sát của đồng chí, từ công tác lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền đến công tác vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ cách mạng.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 xác định mục tiêu tổng quát là: "Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ và nhân dân, tạo đột phá trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; triển khai toàn diện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2020 đạt tiêu chí "Tỉnh nông thôn mới". Tập trung xây dựng Thành phố Nam Định hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng. Phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hoá - xã hội và bảo vệ môi trường. Chăm lo, nâng cao đời sống của nhân dân. Tăng cường khối đại đoàn kết và đồng thuận xã hội. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự-an toàn xã hội".

Để đưa Nam Định phát triển nhanh hơn, bền vững hơn theo hướng công nghiệp hiện đại, xứng đáng là quê hương Tổng Bí thư Trường Chinh, Đảng bộ và nhân dân Nam Định đang tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm: Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư. Triển khai toàn diện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển bền vững, hiệu quả gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đưa công nghiệp trở thành ngành kinh tế chủ lực, góp phần chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, tạo nguồn thu lớn, ổn định cho ngân sách. Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ tương xứng với tiềm năng, vị trí của trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng. Tập trung huy động các nguồn lực để đẩy mạnh đầu tư,

nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng then chốt theo hướng hiện đại, nhất là các dự án, công trình trọng điểm để tạo động lực phát triển cho giai đoạn tiếp theo. Phát huy thế mạnh về văn hoá, giáo dục; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; tích cực bảo vệ môi trường; bảo đảm an sinh xã hội. Tập trung đầu tư, xây dựng vùng công nghiệp - dịch vụ thành phố Nam Định, vùng kinh tế biển trở thành các vùng kinh tế động lực; vùng sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững, tạo thế ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Để lập thành tích kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Trường Chinh, Đảng bộ nhân dân Nam Định đang nỗ lực thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”, triển khai đồng bộ, có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và 05 Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX để góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội.

\*

\*   \*

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời, sự nghiệp, tôn vinh những công hiến to lớn của đồng chí Trường Chinh đối với cách mạng của Đảng và nhân dân ta; giáo dục lòng yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển đất nước.

Noi gương đồng chí Trường Chinh, chúng ta nguyện một lòng đi theo con đường mà Đảng ta và Bác Hồ đã chọn, không ngừng rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, đoàn kết, nhất trí, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

**BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG-TỈNH ỦY NAM ĐỊNH**